TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS - ST
Ngày: 15/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2021/TLST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 53/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thạc Q; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 22 tháng 05 năm 1998, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn A, xã Q1, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Lê Thạc S (đã chết); Họ tên mẹ: Văn Thị H1; Sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: ngày 25/06/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã H tuyên phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Theo bản án số 57/2019/HSST, đã chấp hành xong ngày 25/12/2020; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/8/2017 bị Công an thị xã H xử phạt VPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Quyết định số 156/QĐ-VPHC. Ngày 14/7/2015: bị Công an thị xã H xử phạt VPHC về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tại Quyết định số 53290/QĐ-XPVPHC; Ngày 22/01/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã H khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, đã bị Viện KSND thị xã H quyết định truy tố, hiện đang chờ Toà án thị xã Hoàng Mai xét xử; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến nay, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988, vắng mặt.

Nơi cư trú: khối T, phường Q2, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Văn Thị H1, sinh năm 1968, có mặt.

Nơi cư trú: thôn 4, xã Q1, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 11/3/2021, Lê Thạc Q điều khiển xe mô tô Yamaha biển số 37L1-512.00 đi đổ xăng tại cây xăng thuộc khối T, phường Q2, thị xã H. Sau khi đổ xăng xong đi về được khoảng 100m thì Q thấy ở phần đường đối diện có 01 chiếc xe kéo hai bánh của chị Nguyễn Thị Th dựng bên lề đường phía trước nhà chị Th nên Q nảy sinh ý định trộm chiếc xe kéo này bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, Q điều khiển xe mô tô đi qua phía bên đường có xe kéo, quan sát không có ai để ý nên dừng xe mô tô lại, đi đến chỗ xe kéo cầm vào phía khung cáng của xe kéo, nâng lên và quay đầu chiếc xe kéo lại để kéo đặt lên yên xe mô tô của mình thì bị chị Nguyễn Thị Th nhìn thấy, tri hô. Lúc này tổ công tác Công an phường Q2 đang tuần tra ở gần đó phát hiện bắt quả tang. Lê Thạc Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã trưng cầu định giá tài sản, tại Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 14/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã H kết luận: 01 chiếc xe kéo loại 02 bánh, khung làm bằng sắt, thùng tôn có kích thước thùng (145x130x43)cm, thùng bị xây xước và thủng một số vị trí, xe kéo đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là: 1.115.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 41/CT-VKS-HM, ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Lê Thạc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thạc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thạc Q từ 06-09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe kéo đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Th nên miễn xét.
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, biển số 37L1-512.00 của bà Văn Thị H1 là chủ sở hữu, khi Lê Thạc Q mượn sử dụng đi trộm cắp tài sản thì bà H1 không biết nên Cơ quan CSĐT trả lại cho bà Hoa nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/3/2021, Lê Thạc Q có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Th trị giá 1.115.000 đồng. Bị cáo đã bị kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" chưa được xoá án tích nên đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Thạc Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo Lê Thạc Q phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy xử phạt bị cáo mức như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe kéo đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Th nên miễn xét.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, biển số 37L1-512.00 của bà Văn Thị H1 là chủ sở hữu, khi Lê Thạc Q mượn sử dụng đi trộm cắp tài sản thì bà H1 không biết nên Cơ quan CSĐT trả lại cho bà H1 nên miễn xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thạc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thạc Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/3/2021.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Thạc Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; các đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND TX. H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL, NV liên quan;
- Công an TX. H;
- Chi cục THADS TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH PHẦN XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn